

Đức Cơ, ngày 09 tháng 11 năm 2017

Số: 147 /BC-BCĐ

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012
của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác
BHXH, BHYT giai đoạn 2012-2020.**

Thực hiện Kế hoạch số 1117-KH/BCĐ ngày 06/10/2017 của Ban chỉ đạo thực hiện BHXH, BHYT, BHTN tỉnh Gia Lai về việc sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ chính trị “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020*”. Ban chỉ đạo BHXH, BHYT, BHTN huyện Đức Cơ báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Huyện Đức Cơ được thành lập theo Quyết định số 315-HĐBT ngày 15/10/1991 của Hội đồng Bộ trưởng với diện tích 72.312 ha, gồm 09 xã và 01 thị trấn, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm gần 45% dân số toàn huyện. Số người trong độ tuổi lao động trên 43.247 người, chiếm 59,6 % dân số, trong đó chủ yếu lực lượng lao động làm việc ở khu vực nông thôn, việc sử dụng lao động ở các doanh nghiệp chủ yếu là khoán gọn, không ký kết hợp đồng lao động, nhận thức về chính sách BHXH, BHYT trong nhân dân chưa đầy đủ. Trên địa bàn huyện có 110 đơn vị sử dụng lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN bắt buộc cho người lao động, chủ yếu là các đơn vị HCSN. Theo thống kê, hiện nay ở khu vực doanh nghiệp tư nhân có 52 đơn vị đang hoạt động, nhưng mới chỉ có 20 đơn vị tham gia BHXH, BHYT bắt buộc cho người lao động, trong đó có 01 đơn vị Hợp tác xã. Với tình hình đặc điểm của huyện, việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ chính trị và Chương trình hành động số 55-CT/TU của Tỉnh ủy Gia Lai gặp không ít khó khăn. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Nghị quyết đã được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở, các cơ quan ban ngành, đoàn thể của huyện thường xuyên phối hợp, tăng cường thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn huyện từ đó nhận thức của toàn dân trên địa bàn về công tác BHXH, BHYT đã chuyển biến rõ rệt.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT:

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết 21 - NQ/TW:

Ngay từ khi Nghị quyết 21- NQ/TW được ban hành, Huyện ủy, UBND huyện huyện xem đây là đường lối định hướng cho mọi hoạt động thực hiện chính sách BHXH, BHYT, chính sách trợ cấp góp phần thực hiện an sinh xã hội trên địa bàn huyện. Vì vậy, đã tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn.

Để cụ thể hóa Nghị quyết 21-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 55- CT/TU của Tỉnh ủy Gia Lai:

- Huyện ủy Đức Cơ ban hành Chương trình số 38-Ctr/HU ngày 02/8/2013 về việc thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ chính trị; Công văn chỉ đạo số 580-CV/HU ngày 27/01/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020; Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, ban ngành triển khai thực hiện tốt công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong các cuộc họp giao ban, phiên họp, Hội nghị và đưa vào Nghị quyết hàng năm để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện...

- UBND huyện ban hành: Quyết định số 2163/QĐ -UBND ngày 09/9/2013 về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình số 38-Ctr/HU; Quyết định số 2282/QĐ-UBND ngày 16/9/2013 về việc thành lập Ban chỉ đạo BHXH, BHYT, BHTN huyện Đức Cơ; Quyết định số 2283/QĐ -UBND ngày 17/9/2013 về việc thành lập tổ giúp việc Ban chỉ đạo BHXH, BHYT, BHTN huyện; Quyết định số 2312/QĐ -UBND ngày 18/9/2013 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 29/3/2013 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân giai đoạn 2012 – 2015 và đến năm 2020; Quyết định số 2685/QĐ -UBND ngày 25/10/2013 về việc ban hành quy chế hoạt động của BCĐ, kèm theo bảng phân công trách nhiệm phụ trách địa bàn cho từng đơn vị thành viên;

- Trên cơ sở Quyết định của UBND huyện, Ban chỉ đạo thực hiện BHXH, BHYT, BHTN đã ban hành Chương trình số 01/CTr-BCĐ ngày 25/10/2013 về Công tác trọng tâm năm 2013-2014 của Ban chỉ đạo thực hiện BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn huyện.

Kể từ khi thành lập, Ban chỉ đạo đã tham mưu cho cấp ủy Đảng và Chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quan tâm thường xuyên đến công tác BHXH, BHYT, BHTN đã đưa các chỉ tiêu về BHXH, BHYT, BHTN vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, gắn việc phân loại thi đua với việc hoàn thành các chỉ tiêu thực hiện BHXH, BHYT, BHTN đối với các cơ quan, đơn vị. Từ đó việc triển khai thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN đã có nhiều chuyển biến.

Hàng năm, Ban chỉ đạo tổ chức Hội nghị sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ nhằm rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế, tồn tại, phát huy những mặt ưu điểm và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho năm tiếp theo.

2. Việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT:

2.1 Công tác tuyên truyền:

Công tác tuyên truyền được tăng cường thực hiện, bằng nhiều hình thức, nhiều nội dung về triển khai Nghị quyết 21 ở địa phương, thông qua hệ thống truyền thanh – truyền hình ở huyện, trạm phát thanh không dây ở xã; Treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT trên ở các trục đường chính của huyện vào các ngày lễ thành lập ngành BHXH. Trong các buổi tập huấn, thảo luận, họp thôn, làng, tổ dân phố. Thường xuyên phối hợp với Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ huyện tổ chức các cuộc đối thoại tuyên truyền

trực tiếp tới Hội viên các xã thị trấn; Từ đó, đã làm cho nhận thức của nhân dân được nâng cao, tích cực tham gia BHXH, BHYT tự nguyện; Các thành viên Ban chỉ đạo thường xuyên xuống địa bàn để khảo sát, mở rộng đối tượng tham gia BHXH, BHYT.

2.2. Công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN; Quản lý nợ:

- Tính đến tháng 09 năm 2017, kết quả triển khai về đối tượng tham gia BHXH: là 2.058 người/ 2.167 người (*KH UBND tỉnh giao*), đạt 94,9% KH, chiếm 4,76% lực lượng lao động (*LLLĐ là 43.247 người*), so với năm 2012 tăng 391 người (*năm 2012 là 1.667 người*).

- Về đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 1.456 người/1.456 người, đạt 100 % KH giao, chiếm 3,37% lực lượng lao động (*LLLĐ là 43.247 người*), so với năm 2012 tăng 285 người (*năm 2012 là 1.171 người*).

- Về đối tượng tham gia BHYT: 67.827 người/63.407 người, đạt 106,9% KH, chiếm 93,43% dân số (*DS là 72.600 người*), so với kế hoạch UBND tỉnh giao là 85,96% , thì hiện nay đã tăng 8,7%, so với năm 2012 tăng 4.795 người (*năm 2012 là 63.032 người*).

- Số thu BHXH, BHYT, BHTN đến tháng 9/2017 là 49,2 tỷ đồng/70,339 tỷ đồng, đạt 69,94% KH giao và tăng 79,58% so với cùng kỳ năm 2012 (*cùng kỳ năm 2012 là 27,397 tỷ đồng*).

Trong đó: Thu BHXH 18,5 tỷ đồng, thu Bảo hiểm thất nghiệp 1,4 tỷ đồng, thu BHYT 29,3 tỷ đồng.

- Số nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN tính đến hết tháng 9 năm 2017 là 3,55 tỷ đồng .

2.3. Công tác giải quyết và thực hiện chi trả các chế độ BHXH, BHYT, BHTN:

a. Chi trả các chế độ BHXH, BHYT, BHTN:

Tính đến tháng 09 năm 2017, thực hiện chi trả BHXH, BHYT, BHTN với số tiền trên 111,7 tỷ đồng, tăng 190,8% so với cùng kỳ năm 2012 (*năm 2012 là 38,4 tỷ đồng*); Trong đó:

- Chi BHXH, BHTN: 81,2 tỷ đồng, tăng 159,4% so với cùng kỳ năm 2012 (*năm 2012 là: 31,3 tỷ đồng*). Trong đó: ngân sách Nhà nước chi 10,5 tỷ đồng; Quỹ BHXH chi 70,7 tỷ đồng.

- Số đối tượng chi trả là 1.504 người, tăng 612 đối tượng, tương ứng tăng 68,6% so với cùng kỳ năm 2012 (*năm 2012 là 892 người*).

- Chi KCB BHYT: cho 89.398 lượt người với số tiền trên 30,5 tỷ đồng, tăng 182,2% số lượt người, tăng 329,5 % số tiền so với năm 2012 (*năm 2012 là 31.675 lượt với số tiền là 7,1 tỷ đồng*)

b. Thực hiện chế độ chính sách BHXH, BHYT:

Tổng số đối tượng hưởng chế độ BHXH tính đến tháng 09 năm 2017 là 2.306 người, tăng 65,3% so với năm 2012 (*năm 2012 là 1.395 người*), tương ứng tăng 911 người. Trong đó: Đối tượng hưởng BHXH hàng tháng 1.325 người

(tăng 54,9 % so với cùng kỳ, năm 2012 là 855); đối tượng hưởng trợ cấp một lần 400 người (tăng 53,8% so với cùng kỳ năm 2012 là 260 người); đối tượng hưởng trợ cấp Bảo hiểm thất nghiệp 253 người (tăng 772 % so với cùng kỳ năm 2012 là 29 người); đối tượng hưởng trợ cấp ốm đau, thai sản, dưỡng sức là 305 người (tăng 26 % so cùng kỳ, năm 2012 là 242 người); đối tượng hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là 23 người (tăng 155 % so với cùng kỳ năm 2012 là 09 người)

2.4 Công tác giám định và thanh toán chi phí KCB BHYT .

Tính đến tháng 09 năm 2017 có 89.398 lượt người KCB BHYT, tăng 37% so với năm trước. Trong đó, KCB ngoại trú 78.058 lượt người, KCB nội trú 11.340 lượt người. Chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh BHYT cơ bản được nâng lên, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu người bệnh, ý thức trách nhiệm và tinh thần phục vụ người bệnh của đội ngũ y, bác sỹ từng bước dần được cải thiện. Công tác giám định, giám sát chi phí KCB BHYT được nâng cao, sử dụng quỹ BHYT có hiệu quả.

- Chi KCB BHYT cho 89.398 lượt người, tăng 182,2% so với năm 2012 (năm 2012 là 31.675 lượt) với số tiền trên 30,5 tỷ đồng, tăng 329,5 % so với năm 2012 (năm 2012 là 7,1 tỷ đồng)

2.5. Công tác cấp, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT:

Công tác cấp, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Tính đến tháng 09 năm 2017, đã in và cấp 1.143 sổ BHXH, trong đó: cấp mới 89 sổ, cấp lại 1.054 sổ, nâng tổng số sổ quản lý lên 2.058 sổ, đạt 100% trên tổng số lao động hiện đang tham gia, tăng 23,4% so với cùng kỳ năm 2012 (năm 2012 là 1.667 sổ); đã in và cấp 47.452 thẻ BHYT, trong đó: Cấp mới 44.383 thẻ, cấp lại 3.069 thẻ, nâng tổng số thẻ BHYT đang có giá trị sử dụng lên 67.827 Thẻ, đạt 100% trên tổng số người tham gia BHYT.

2.6 Công tác cải cách hành chính nâng cao chất lượng phục vụ đối tượng tham gia BHXH, BHYT:

Góp phần cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực BHXH, BHYT, hàng năm, BHXH huyện luôn luôn chấp hành việc rà soát thủ tục hành chính, góp ý, kiến nghị BHXH tỉnh, kiến nghị lên cấp trên sửa đổi, cắt giảm thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động và đơn vị SDLĐ, thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Để nâng cao ý thức trách nhiệm cho toàn thể cán bộ viên chức, cũng như xác định rõ tầm quan trọng của việc cải cách thủ tục hành chính, Ban Chỉ đạo huyện đã thực hiện tốt Nghị định số 166/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ; Quyết định số 838/QĐ-BHXH ngày 29/05/2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam; Công văn số 830 /BHXH -QLT ngày 16/8/2017 của BHXH tỉnh Gia Lai về việc thực hiện giao dịch điện tử BHXH, BHYT, BHTN, cấp mã số BHXH cho người lao động.

2.7. Công tác thanh tra - Kiểm tra:

Công tác thanh tra, kiểm tra giám sát luôn luôn được chú trọng, trong 5 năm thực hiện Nghị quyết 21, BHXH huyện (Cơ quan TT. BCĐ) đã thực hiện

55 cuộc, kiểm tra tại đơn vị và các cơ sở khám chữa bệnh. Trên địa bàn huyện, các doanh nghiệp có quy mô nhỏ, ít xảy ra tình trạng trốn đóng BHXH, BHYT, công tác kiểm tra chủ yếu để chấn chỉnh, nâng cao nhận thức của đơn vị sử dụng lao động. Qua công tác kiểm tra, đã tiến hành thu hồi 9.629.000đ chi sai chế độ; Trong công tác chi trả chế độ BHYT, Giám định cũng được chú trọng, với các biện pháp nghiệp vụ, bộ phận giám định BHYT đã đảm bảo cho quỹ BHYT chi đúng, chi đủ, đúng mục đích, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho đối tượng thụ hưởng; Bên cạnh kiểm tra đơn vị sử dụng lao động, công tác tự kiểm tra, tại đơn vị cũng được chú trọng, thường xuyên kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh những sai sót (nếu có).

Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được kịp thời. Không để xảy ra khiếu kiện khiếu nại. Chủ yếu đơn vị chỉ giải quyết thắc mắc về chế độ khi tiếp công dân.

3. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về BHXH, BHYT:

Để phát huy chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực BHXH, BHYT trong việc thực hiện Nghị quyết 21- NQ/TW, Ban Chỉ đạo thường xuyên tham mưu cho cấp ủy, chính quyền ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời, thực hiện đúng quy định, các văn bản hướng dẫn cho các đơn vị sử dụng lao động, đơn vị quản lý đối tượng. Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành liên quan như Phòng Lao động - TB và XH, Phòng Dân tộc, Bảo hiểm xã hội huyện, Liên đoàn lao động, các tổ chức đoàn thể phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền qua các kênh thông tin, đối thoại, phối hợp thường xuyên trong công tác kiểm tra, từng bước nâng cao việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT trên địa bàn.

4. Thực hiện Quy chế của Ban chỉ đạo:

Để nâng cao vai trò, phát huy hiệu quả và tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ của Ban chỉ đạo thực hiện BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn huyện, ngày 25 tháng 10 năm 2013, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2685/QĐ-BCĐ, về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn huyện Đức Cơ.

Trong 05 năm thực hiện Nghị quyết số 21, Ban chỉ đạo luôn luôn bám sát vào quy chế hoạt động, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể, thực hiện tốt chế độ hội họp, thông tin báo cáo. Từ đó nâng cao hiệu quả của việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2012-2020 theo nội dung yêu cầu của Nghị quyết 21- NQ/TW.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Ưu điểm:

Sau 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW của Bộ chính trị, công tác BHXH, BHYT trên địa bàn huyện đã có sự chuyển biến tích cực, nhận thức của các cấp, các ngành và của cả hệ thống chính trị với chính sách pháp luật BHXH, BHYT được nâng lên rõ rệt. Đã có sự chủ động phối hợp của các cơ quan, đơn vị, các hội, đoàn thể với cơ quan BHXH trong công tác tuyên truyền, vận động, thu, cấp, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT, trong giải quyết chế độ luôn kịp thời, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và nhân dân.

Công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ trong thời gian qua được BHXH huyện hết sức quan tâm chỉ đạo, đẩy mạnh và tập trung vào các mặt như: cải cách thủ tục hành chính, triển khai giao nhận hồ sơ qua mạng internet; giao nhận hồ sơ qua Bưu điện.

2. Hạn chế, khuyết điểm:

- Một số cấp ủy đảng, chính quyền cơ sở chưa quan tâm đúng mức đến công tác BHXH, BHTN, BHYT; chưa chú trọng trong công tác tuyên truyền chính sách về BHXH, BHYT, coi đây là việc của riêng cơ quan BHXH. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, chế độ chính sách về BHXH, BHYT, BHTN có lúc chưa kịp thời.

- Còn nhiều đơn vị, cá nhân chưa nhận thức đầy đủ về chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, BHTN, còn nhầm lẫn chính sách BHXH, BHYT với loại hình bảo hiểm thương mại, nên trong quá trình tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia còn nhiều hạn chế. Điều đó ảnh hưởng đến công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT trên địa bàn huyện.

- Tuyên truyền về Nghị quyết và chế độ chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, BHTN chưa có chiều sâu, kém sức thuyết phục, ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển đối tượng tham gia. Một bộ phận phụ huynh và học sinh chưa nhận thức đầy đủ về quyền lợi khi tham gia BHYT, cũng như giá trị sử dụng, quyền lợi khi có thẻ BHYT. Đáng quan tâm là một số học sinh vùng khó khăn tham gia BHYT còn chưa cao, mặc dù được nhà nước hỗ trợ một phần mệnh giá mua thẻ BHYT.

- Cơ chế chính sách, thủ tục hành chính còn chồng chéo, gây khó khăn cho việc kiểm soát đối tượng cấp thẻ BHYT, dẫn đến tình trạng trùng thẻ vẫn còn xảy ra, việc lập danh sách còn chậm, sai sót thông tin, chậm đưa đến tay người thụ hưởng nên giảm hiệu quả sử dụng thẻ.

- Nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật của các đơn vị sử dụng lao động chưa cao; chế tài xử phạt chưa tương xứng hành vi vi phạm; Công tác quản lý, xử lý vi phạm ở một số nơi chưa nghiêm, do đó số nợ BHXH, BHYT, BHTN vẫn còn cao, số nợ này tập trung chủ yếu ở khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh, khối xã. Hiện tượng chiếm dụng quỹ BHXH, tình trạng nợ đọng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN vẫn là vấn đề bức xúc, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người lao động, làm giảm quá trình hiện thực hóa Nghị quyết 21 vào thực tiễn cuộc sống.

- Việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trong thời gian qua còn đạt tỷ lệ thấp. Việc triển khai giao nhận hồ sơ qua mạng hay Bưu điện chưa mang lại hiệu quả cao.

- Nhận thức về thực thi chính sách BHYT của Đảng và Nhà nước theo tinh thần Nghị quyết ở một số cơ sở KCB BHYT tuy có chuyển biến nhưng chưa đáng kể. Hạ tầng cơ sở, trang thiết bị phục vụ, chất lượng khám, chữa bệnh chưa đáp ứng được sự hài lòng của người bệnh tham gia BHYT.

3. Nguyên nhân:

- Đức Cơ là một huyện miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, doanh nghiệp đa phần là doanh nghiệp nhỏ, tỷ trọng dân số làm nông nghiệp cao, người dân tộc thiểu số chiếm gần 45 %, trình độ nhận thức hạn chế, điều đó sẽ ảnh hưởng nhất định đến công tác phát triển đối tượng cũng như mục tiêu đề ra của Nghị quyết 21.

- Nhận thức của một số chủ sử dụng lao động, người lao động về lĩnh vực BHXH còn hạn chế, tình trạng người lao động ngừng tham gia và yêu cầu giải quyết trợ cấp một lần còn phổ biến; mặt khác tác động của các quy định về chế độ hưu trước tuổi của Luật BHXH cũng dẫn đến số lượng người lao động về hưu trước tuổi tăng đáng kể.

- Mạng lưới hệ thống đại lý thu hoạt động còn chưa hiệu quả, nhân viên đại lý thu chưa nắm chắc chính sách BHXH, BHYT, công tác tuyên truyền, vận động còn hạn chế; một số đơn vị trường học còn có tỷ lệ học sinh tham gia thấp.

- Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng số nợ chậm đóng tăng cao như nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật của các đơn vị sử dụng lao động chưa cao; chế tài xử phạt chưa tương xứng hành vi vi phạm.

- Nhận thức của người dân về chính sách BHYT còn hạn chế, chỉ khi ốm đau, bệnh tật mới nghĩ đến việc tham gia BHYT. Các chế độ ngắn hạn chưa thật sự đảm bảo quyền lợi cho người dân tham gia BHXH tự nguyện.

- Hạ tầng cơ sở, trang thiết bị phục vụ khám, chữa bệnh BHYT chưa được đầu tư đúng mức, nhất là các tuyến xã; do đó, không cung cấp được nhiều các dịch vụ chất lượng cao cho người bệnh.

4. Bài học kinh nghiệm:

Sau gần 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 21 của Bộ chính trị, trong quá trình triển khai nhiệm vụ, rút ra các bài học kinh nghiệm:

- Tăng cường chủ động tham mưu, tranh thủ sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc triển khai kịp thời các quy định về chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

- Cần tập trung cho công tác tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT, BHTN đến với mọi tầng lớp nhân dân và người lao động, làm cho nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách BHXH, BHYT, BHTN của Đảng và Nhà nước trong các tầng lớp nhân dân và người lao động được nâng lên.

- Kiến nghị đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị, nguồn nhân lực phục vụ KCB BHYT ở Trung tâm y tế và trạm y tế các xã, thị trấn, đáp ứng nhu cầu KCB của người có thẻ BHYT. Nâng cao thái độ phục vụ của đội ngũ y, bác sỹ đối với người bệnh BHYT, đảm bảo chất lượng KCB, BHYT thực sự là chỗ dựa đáng tin cậy của người tham gia.

- Thường xuyên duy trì sự phối hợp đồng bộ của các ngành có liên quan trong việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN nhất là trong công tác cấp thẻ BHYT, thanh quyết toán chi phí KCB BHYT; giải quyết các chế độ, đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền lợi chính đáng cho người tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các đơn vị sử dụng lao động, nhất là các đơn vị thuộc khu vực ngoài quốc doanh vi phạm nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, nợ đóng BHXH, BHYT; Có chế tài xử lý nghiêm cơ quan quản lý đối tượng lập danh sách cấp thẻ BHYT chưa kịp thời, còn thiếu sót, trùng lặp đối tượng tham gia, các đơn vị sử dụng lao động đóng nộp BHXH, BHYT không đúng quy định, các đơn vị, để xảy ra tình trạng nợ chậm đóng BHXH, BHYT.

- Tăng cường vai trò trách nhiệm của ngành Giáo dục - Đào tạo trong công tác vận động học sinh tham gia BHYT, đưa tiêu chí thực hiện BHYT vào việc bình xét trường đạt chuẩn quốc gia, bình xét các danh hiệu thi đua của nhà trường hàng năm.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 21 TRONG THỜI GIAN ĐẾN:

1. Với mục tiêu “ *Mọi người lao động phải được tham gia BHXH, mọi người dân phải được tham gia BHYT*”, các thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách các nhóm đối tượng tham gia BHXH, BHYT, đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu mà UBND huyện đề ra. Đôn đốc thực hiện hoàn thành chỉ tiêu thu trên cả 3 tiêu chí: Phát triển đối tượng (BHXH, BHYT, BHTN), tiền thu và giảm tỷ lệ nợ dưới mức quy định; Giải quyết tốt chế độ chính sách cho người lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN; Chi trả lương hưu thường xuyên và các chế độ khác đúng đủ, kịp thời.

2. Tiếp tục tổ chức thực hiện các chỉ tiêu phát triển đối tượng theo lộ trình của Nghị quyết 21-NQ/TW của Bộ Chính trị và Quyết định 538/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến năm 2020; Quyết định 2136/QĐ-UBND ngày 09/9/2013: Về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 38/CTr-HU ngày 2/8/2013 của Huyện ủy; Quyết định số 2313/QĐ-UBND ngày 18/9/2013: Về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 29/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân giai đoạn 2012-2015 và 2020.

Để thực hiện được mục tiêu đề ra, cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, định hướng dư luận để khẳng định tầm quan trọng của Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị, coi đây là giải pháp quan trọng và cơ bản nhất để đưa chính sách BHXH, BHYT đến với nhân dân và đảm bảo về an sinh xã hội trên địa bàn huyện. Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phối hợp tốt với Bảo Hiểm xã hội tăng cường các biện pháp tuyên truyền để thực hiện mục tiêu “*BHXH cho toàn thể người lao động, BHYT cho toàn dân*” theo lộ trình của Chính phủ.

3. Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện tăng cường công tác tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT, BHTN, phối hợp Bảo hiểm xã hội phát hiện, nêu gương, biểu dương kịp thời những đơn vị, tập thể, cá nhân thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT; nhắc nhở, phê phán các đơn vị, cá nhân vi phạm pháp luật BHXH, BHYT trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. BHXH huyện, Phòng Lao động - TBXH, Phòng Dân tộc, Phòng Y tế, Phòng Tài chính – kế hoạch, Trung tâm Y tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện tốt công tác tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện trong chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn. Nhất là tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 23/3/2016 của UBND tỉnh về quy định quản lý, lập danh sách mua, cấp phát thẻ BHYT cho một số đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ tiền đóng BHYT, đảm bảo các đối tượng được cấp phát thẻ BHYT có giá trị trước ngày 01/01 của năm sau; các phương pháp sử dụng quỹ BHYT có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh BHYT, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác KCB BHYT nhất là các tuyến xã, thị trấn; phối hợp từng bước, bổ sung nhân lực làm công tác y tế trường học theo quy định.

5. Phòng Giáo dục – Đào tạo huyện chỉ đạo các Trường học triển khai thực hiện tốt chế độ BHYT học sinh năm học 2017 – 2018 .

6. Bảo hiểm xã hội huyện (*Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo huyện*) chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho Ban Chỉ đạo, UBND huyện thực hiện tốt công tác BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn huyện; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các đơn vị sử dụng lao động đóng BHXH, BHYT; Đề xuất biện pháp xử lý các đơn vị sử dụng lao động đóng nộp BHXH, BHYT không đúng quy định hoặc nợ, chậm đóng BHXH, BHYT. Đề xuất xử lý tình trạng nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN tính đến hết tháng 9 năm 2017 là 3, 55 tỷ đồng theo đúng quy định.

Đồng thời, phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu kiện toàn lại Ban chỉ đạo; sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc Ban chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên thực hiện nhiệm vụ và phụ trách xã trước ngày **30/12/2017**.

7. Các thành viên Ban chỉ đạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN; theo phân công phụ trách địa bàn, tiếp tục phối hợp hướng dẫn các địa phương tập trung đưa chỉ tiêu thực hiện BHXH, BHYT, BHTN vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương; Tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình, Đề án tại các địa phương năm 2017. Gửi kết quả về Bảo hiểm xã hội (*Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo*) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

8. UBND các xã, thị trấn: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT, BHTN ở địa phương mình quản lý. Hàng năm, đưa chỉ tiêu thực hiện BHXH, BHYT, BHTN vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương để triển khai thực hiện. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban chỉ đạo, Chủ tịch UBND huyện, UBND huyện về thực hiện BHXH, BHYT, BHTN ở địa phương mình.

V. KIẾN NGHỊ:

1. Đối với BHXH tỉnh:

-Tham mưu UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh tiếp tục hỗ trợ kinh phí mua BHYT năm 2018 cho một số đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức

đóng theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đề nghị hỗ trợ thêm nguồn kinh phí về công tác tuyên truyền để BHXH huyện tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cho nhân viên các đại lý thu BHXH, BHYT và tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp với nhân dân, tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT, BHTN tốt hơn nữa trong thời gian đến.

- Kiến nghị với BHXH Việt Nam căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, như: phong tục, tập quán canh tác của đồng bào DTTS để có những quy định phù hợp trong việc kê khai, cấp mã số BHXH, quy định chỉ tiêu phát triển đối tượng.

2. Đối với Huyện ủy:

Đề nghị Ban thường vụ Huyện ủy thường xuyên chỉ đạo Đảng ủy các xã, thị trấn thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng tại cơ sở, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm trong công tác lãnh chỉ đạo Nghị quyết 21-NQ/TW của Bộ Chính trị và chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT, BHTN.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH-BHYT giai đoạn 2012 – 2020” trên địa bàn huyện trong 05 năm 2013-2017./

Nơi nhận:

- BCĐ BHXH, BHYT, BHTN tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND, UBND huyện (b/c);
- Thành viên BCĐ (Th);
- UBND các xã, thị trấn (Th);
- Lưu VT, cơ quan TT BCĐ.



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Trịnh Văn Thành